ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 98 /2026/QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 10984/TTr-SXD ngày 29 tháng 9 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày *05*....tháng *11*...năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Trung tâm Công báo & Cổng TTĐT tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa;
- Lưu: VT, SV, TV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Trần Hòa Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 98 /2026/QĐ-UBND ngày 05...tháng 1.1..năm 2026)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, trách nhiệm phối hợp trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 357/2025/NĐ-CP) về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Những nội dung không được quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định của Nghị định số 357/2025/NĐ-CP về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản và pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, chủ đầu tư dự án bất động sản và các cá nhân có liên quan đến việc xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

Việc phối hợp trong xây dựng, chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

1. Việc phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan theo quy định hiện hành, đảm bảo sự chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, thống nhất, không chồng chéo.

2. Tuân thủ các nguyên tắc về xây dựng, quản lý và sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản quy định tại Điều 4 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

3. Việc trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác theo đúng quy định tại Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

Điều 4. Phương thức, tần suất chia sẻ, kết nối, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Phương thức thực hiện: Việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

2. Tần suất chia sẻ, kết nối, cung cấp thông tin, dữ liệu

Tần suất chia sẻ, kết nối, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Cấp và quản lý tài khoản truy cập hệ thống

1. Tài khoản quản trị Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản do Bộ Xây dựng cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Xây dựng tiếp nhận, quản lý và vận hành tài khoản quản trị này theo quy định, hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

2. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối thực hiện việc cấp, thu hồi và quản lý tài khoản truy cập cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; hướng dẫn việc sử dụng tài khoản và khai thác Hệ thống; tổ chức kiểm tra, rà soát, cập nhật, tổng hợp dữ liệu vào Hệ thống; thực hiện việc kiểm duyệt dữ liệu và chế độ báo cáo gửi Bộ Xây dựng theo quy định và hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan được cấp tài khoản có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài khoản đúng mục đích, đúng quy định; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin; không được chia sẻ, cung cấp tài khoản cho tổ chức, cá nhân khác khi chưa được phép; kịp thời thông báo cho cơ quan quản lý hệ thống khi phát hiện sự cố hoặc dấu hiệu truy cập trái phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về mọi hoạt động phát sinh từ việc sử dụng tài khoản được cấp.

Điều 6. Phối hợp trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xây dựng, quản lý, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thu thập, tổng hợp, chuẩn hóa, cập nhật và chia sẻ thông tin, dữ liệu theo quy định.

2. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp, cung cấp và cập nhật thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Nghị định số 357/2025/NĐ-CP và Quy chế này.

Điều 7. Phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Tổ chức, cá nhân tham gia chia sẻ, cung cấp, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

2. Việc công bố các thông tin tổng hợp về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trên Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản tại địa chỉ website: https://batdongsan.xaydung.gov.vn, Cổng thông tin điện tử tỉnh, định kỳ quý: Trước ngày 15 tháng đầu tiên của quý sau quý công bố.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thuộc phạm vi quản lý theo Chương III và các quy định có liên quan của Nghị định số 357/2025/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Thống kê tỉnh: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở theo quy định tại khoản 4 Điều 14; khoản 4 Điều 16 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 02 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

b) Sở Xây dựng: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và bất động sản, dự án bất động sản, kinh doanh dịch vụ bất động sản, quản lý vận hành nhà chung cư theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 14; khoản 2 Điều 16; khoản 1, điểm a, đ, g khoản 2 Điều 17; khoản 1, 6, 7 Điều 18; khoản 3 Điều 20; khoản 2 Điều 21; khoản 1 Điều 22; Điều 23; Điều 24; Điều 25 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở theo quy định tại điểm b, c, d khoản 3 Điều 16; khoản 1 Điều 21 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 05, 08 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

d) Sở Nội vụ: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở theo quy định tại điểm a, d khoản 3 Điều 16; khoản 1 Điều 21 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 05, 08 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

đ) Sở Dân tộc và Tôn giáo: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 16; khoản 1 Điều 21 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 05, 08 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

e) Sở Tài chính: Cung cấp thông tin, dữ liệu về bất động sản, dự án bất động sản, kinh doanh dịch vụ bất động sản theo quy định tại điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 17; khoản 1, 2, 3, 4 Điều 18; khoản 2, 3 Điều 22 (thông tin về tổ chức, doanh nghiệp) và được quy định chi tiết tại số thứ tự 03, 09 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

g) Sở Tư pháp và các tổ chức hành nghề công chứng: Cung cấp thông tin, dữ liệu về bất động sản, giao dịch bất động sản theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 17; khoản 2, 3 Điều 19 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 06 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

h) Sở Công Thương: Cung cấp thông tin, dữ liệu về bất động sản, dự án bất động sản theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 17; khoản 5 Điều 18 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 03 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

i) Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở, bất động sản, dự án bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 16, điểm a, b, c, d, e khoản 2 Điều 17; khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 18 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 03, 04 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

k) Công an tỉnh: Phối hợp cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật để phục vụ xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (đối với thông tin, dữ liệu liên quan đến dân cư, định danh địa điểm, dữ liệu khác (nếu có)) theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an.

l) Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và bất động sản, giao dịch bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 14; khoản 1, 2, điểm d khoản 3 Điều 16; điểm h khoản 2 Điều 17; khoản 2, 3 Điều 19; khoản 1 Điều 21 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 01, 03, 04, 05, 06, 08 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

m) Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Khánh Hòa: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 20 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 07 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

n) Trung tâm Quản lý nhà và chung cư: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở theo quy định tại khoản 2 Điều 16, khoản 3 Điều 20 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 04, 07 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

o) Chủ đầu tư dự án bất động sản: Cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và dự án, giao dịch bất động sản theo quy định tại Điều 15; khoản 1 Điều 16; Điều 18; khoản 1, 3 Điều 19 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 06 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

p) Sàn giao dịch bất động sản: Cung cấp thông tin, dữ liệu về sàn giao dịch bất động sản theo quy định tại khoản 1 Điều 22 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 09 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

q) Tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản: Cung cấp thông tin, dữ liệu về tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 22 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 09 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

r) Tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản: Cung cấp thông tin, dữ liệu về tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản theo quy định tại khoản 3 Điều 22 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 09 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

s) Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản: Cung cấp thông tin, dữ liệu về cơ sở đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản theo quy định tại Điều 24 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 11 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

t) Đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư: Cung cấp thông tin, dữ liệu về đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư theo quy định tại Điều 25 và được quy định chi tiết tại số thứ tự 12 Phụ lục II Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

Điều 8. Xử lý, quản lý và rà soát dữ liệu

1. Việc xử lý thông tin, dữ liệu thực hiện theo Điều 32 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP; thông tin, dữ liệu phải bảo đảm chính xác, hợp lý, thống nhất, được rà soát, làm sạch, không trùng lặp và đáp ứng yêu cầu xác thực theo quy định.

2. Trường hợp cần chỉnh sửa thông tin, dữ liệu trên hệ thống, Sở Xây dựng phối hợp kiểm tra, rà soát, chỉnh sửa, cập nhật, bổ sung trên cơ sở đề nghị bằng văn bản của cơ quan, tổ chức có liên quan theo khoản 3 Điều 32 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

3. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện kiểm tra, rà soát, chuẩn hóa, làm sạch và kiểm soát chất lượng dữ liệu trước khi tích hợp, lưu trữ vào hệ thống theo quy định.

Điều 9. Bảo mật và an toàn thông tin

Việc quản lý, khai thác, sử dụng và chia sẻ dữ liệu phải bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước và thông tin thuộc phạm vi bảo mật theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện công tác điều tra, thu thập, cập nhật, quản lý, vận hành, duy trì và nâng cấp cơ sở dữ liệu được bố trí từ ngân sách nhà nước và các

nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, thực hiện theo khoản 1 Điều 38 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân

Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản, các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm:

1. Thu thập, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo Điều 7 Quy chế này trong phạm vi chức năng quản lý và kinh doanh của mình; thực hiện báo cáo theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP và theo yêu cầu của Chính phủ, Bộ Xây dựng.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc kết nối, tích hợp thông tin từ các cơ sở dữ liệu có liên quan do mình quản lý; duy trì kết nối, chia sẻ thông tin với cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Cử cán bộ đầu mối thực hiện việc xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo Quy chế này và Nghị định số 357/2025/NĐ-CP.

4. Chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính hợp pháp của thông tin, dữ liệu cung cấp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh đến Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.